**Nguyễn Quý Đại**

Từ biển Đông đến Munich

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Từ biển Đông đến Munich](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Nguyễn Quý Đại**

Từ biển Đông đến Munich

**M** ỗi lần xuân đến rồi đi, để lại trong lòng người những hoài niệm thương nhớ bâng khuâng. Tuổi trẻ sống với tương lai, tuổi già như nắng chiều xế bóng hồi tưởng lại kỷ niệm một thời đã qua. Gần 30 năm chúng ta sống kiếp người lưu vong, với tuổi đời chồng chất thì lòng thương nhớ cố hương và hướng về nguồn, nơi chôn nhau cắt rún càng nhiều hơn và cảm *thấy bất lực trước sự* miên viễn *của thời gian.*

Nhìn lại lịch sử Việt Nam trải qua một ngàn năm Bắc thuộc, gần một trăm năm nô lệ giặc Tây, hơn 20 năm chiến tranh máu lửa, nhưng dân tộc Việt Nam đoàn kết chống ngoại xâm giành độc lập và giữ gìn bờ cõi, không ai muốn rời bỏ quê hương. Biến cố lịch sử ngày 30.4.1975 chấm dứt chiến tranh, thống nhất đất nước nhưng hàng triệu người miền Nam tiếp tục bỏ nước vượt đại dương đầy sóng gió hãi hùng, bất chấp nguy hiểm đi tìm tự do. Làn sóng vượt biên sôi động nhất năm 1978, 1979 thuyền nhân Việt Nam đến các nước láng giềng tại Á Châu bị xua đuổi, chìm tàu, bị hải tặc Thái hãm hiếp đàn bà, trẻ em...làm chấn động lương tâm Thế giới. Cao Ủy Tỵ Nạn (United Nations High Commissioner for Refugees) kêu gọi các quốc gia tự do mở vòng tay nhân đạo đón nhận người Việt tị nạn "Boots-oder Kontigentflüchtlinge".
Hội nghị Genève, Juni 1979. Tổng thư ký bộ ngoại giao Đức ông Günther van Well, ký nhận 10.000 thuyền nhân Việt Nam từ các trại tị nạn Á Châu, tàu hàng hải mang cờ Đức được phép vớt thuyền nhân. Ủy Ban Cap Anamur, là tổ chức nhân đạo do Dr. Rupert Neudeck sáng lập trong thời điểm này, thực hiện công tác nhân đạo cứu người trên biển Đông.(nơi nào có chiến tranh, thiên tai, nghèo đói đều được ông giúp đỡ) Ông đã vận động sự ủng hộ tài chánh của người Đức, tranh đấu với chính quyền liên bang và các tiểu bang, yêu cầu họ tiếp nhận một số thuyền nhân Việt Nam do Cap Anamur vớt. Lời kêu gọi của văn hào Bưll Heinrich, ký giả Franz Alt trong chương trình truyền hình "Report Baden Baden" ngày 24 Juli 1979 được nhiều người hảo tâm chuyển tiền vào trương mục "Ein Schiff für Vietnam", ngày 27.7.1979 được 1,2 triệu Deutsch Mark (DM). Từ 1979 đến 1982 quyên được 26 triệu DM khoảng (13 triệu €). Lúc đầu có sự chống đối của thành phần cực hữu, họ đã ném bom xăng vào trại tỵ nạn Hamburg tháng 9.1980 làm hai thuyền nhân Việt Nam 18 và 20 tuổi bị tử thương, trong khi cả hai chưa kịp bắt đầu cuộc đời mới.
Đời sống của chúng ta ổn định có tài sản, nhiều người đã qua đời, tuy nhiên thế hệ thứ 2, thứ 3 con cháu cố gắng học hành thành đạt và có địa vị vững chắc như người bản xứ. Nhớ lại quá khứ đau thương chúng ta kể cho con cháu nghe như truyện "cổ tích" để thế hệ mai sau biết nguồn gốc của mình. Thời Đệ nhị thế chiến, nhiều người Đức từng rời bỏ quê hương đến Mỹ, Úc lánh nạn và lập nghiệp, họ không trở về cố quốc. Đầu thế kỷ thứ 13 đời nhà Lý, Hoàng tử Lý Long Tường Đại Hàn gọi là (Yi Nyeong sang) là con vua Lý Anh Tông (1138-1175) là chú vua Lý Huệ Tông (1211-1224). Vì sự ngược đãi của Trần Thủ Độ**,** con cháu nhà Lý bỏ trốn. Lý Long Tường cùng con cháu đi thuyền bưồm đến Cao Ly tỵ nạn chính trị. Theo phong tục, hàng năm những ngày tế lễ cổ truyền, người Đại Hàn gốc Việt, thường đánh những hồi chiêng trống quay đầu về hướng Nam để tưởng nhớ nguồn gốc của mình ...

Danh từ Thuyền nhân đã đi vào lịch sử, viện bảo tàng ở Mỹ lưu giữ hình ảnh, những chiếc thuyền nhỏ bé của người vượt biên..Thụy Sĩ, Bỉ, Pháp, Đức, Úc Canada.. đều có bia tưởng nhớ người tỵ nạn, tri ơn chính phủ và những ân nhân đã giúp đỡ thuyền nhân Việt Nam của cuối thế kỷ thứ 20. Cap Anamur giờ nầy chỉ còn dư âm ăn sâu vào tiềm thức của từng người dân tỵ nạn. Cap Anamur lần đầu tiên khởi hành từ hải cảng Kobe Nhật Bản, ra khơi hướng về biển đông, tiếp liệu chuyên chở lương thực và thuốc men cho thuyền nhân Việt Nam trong các trại tại Indonesia thuộc quần đảo Anambas. Nhưng từ 09.08.1979, Cap A1 trực tiếp tìm vớt những ghe tàu trên biển trong cảnh thập tử nhất sinh. Tính đến tháng 5.1982, Cap A.1 cứu được 9.507 thuyền nhân Việt Nam đưa vào các trại tị nạn Sem Bawang (Singapor), Palawan (Phi luật Tân), Galang (Indonesia) tạm trú một thời gian ngắn chờ định cư Tây Ðức hoặc đến các đệ tam quốc gia trên thế giới. Cap A.1 hoạt động 22 tháng phải ngưng công tác nhân đạo, ngày 25. 6. 1982 trở về cảng Hamburg, mang theo 287 thuyền nhân VN. Ông Hans Voss chủ tàu không lấy tiền mướn, nhưng chi phí mỗi tháng cho Cap A. khoảng 400.000DM. (cứu một người hết 1057.DM) Cap A.2 hoạt động từ tháng 3 đến tháng 6.1986 vớt 888 người, và mang 357 người về cảng Hamburg. Lần cuối cùng chính phủ Đức chỉ nhận 22 người của Cap A.3 và từ đó chấm dứt không nhận thêm thuyền nhân Việt Nam. Cap A.4 và Cap A.5 tiếp tục hoạt động, tiếp tế lương thực và nước uống, cứu người vượt biển thoát khỏi tay bọn hải tặc và đưa họ đến được bến bờ bình an.
Tiểu bang Bayern / Bavaria trước 1975 có thiểu số sinh viên miền Nam du học và một ít trẻ em nạn nhân chiến cuộc được các bệnh viện Đức chữa trị. Ngày 28.11.1978 nhận 30 người từ trại Manila, và những đợt kế tiếp năm 1979 tại các trại tỵ nạn ở Á Châu, năm 1980 nhận người từ Cap Anamur vớt. München có trại Allach đã tiếp nhận 12.000 người, lo thủ tục khám sức khoẻ và phân phối đến các điạ phương khác học tiếng Đức và tìm việc.

Trại tỵ nạn trong tiểu bang: Mainburg, Treuchtlingen, Memmingen, Heimenkirch, Engelberg, Schliersee, Wartenberg, Kirch weg, Hof. Các trại nội trú cho trẻ em vị thành niên (không có cha mẹ) ở Augsburg, Hof. Người Việt tỵ nạn học tiếng Đức 10 tháng, hưởng tiền trợ cấp xã hội đầy đủ, xong khóa học nhiều gia đình tiếc kiệm có tiền mua xe. Nhiều người về thành phố München làm tại các hãng Siemens, BMW, việc phù hợp với khả năng người Việt. Nếu ai muốn học thêm 8 tháng tiếng Đức ở Murnau phải xin trợ cấp của cơ quan Otto Beneke Stiftung. Sau khóa học nầy có thể vào Đại học hoặc học nghề. (những người tốt nghiệp Đại học ở Việt Nam, không được công nhận phải học lại). Lúc đầu ở München có "Hội quán" sinh hoạt văn nghệ, gặp gỡ cuối tuần.. Hội Ba-Vì do Nghị viên Bodiuc thành lập, bà Heiger thư ký giúp người Việt như: tìm nhà xã hội, giới thiệu việc làm, đi học nghề Thời gian sau 1982 rất nhiều Hội đoàn ra đời sinh hoạt văn hoá, tôn giao, đấu tranh..
Năm 1990 chủ tịch Gorbatschow thay đổi chính sách cai trị Glasnost (cởi mở), Perestrojka (tái phối trí) thì Liên Bang Nga Sô đổi mới toàn bộ. Ngày 01.05.1989 Hungary mở cửa biên giới thông thương với Tây phương. Hàng ngàn người Đông Đức hướng về Budapest của Hungary, chạy vào tòa Đại sứ Tây Đức để xin tị nạn... Các nước Đông âu thay đổi chính sách cai trị, kéo theo sự sụp đổ thiên đường cộng sản. Đêm 09.11.1989 tường ngăn cách giữa Đông và Tây Berlin được tuyên bố dẹp bỏ. Thanh niên Việt Nam làm việc ở các quốc gia Đông Âu để trả nợ chiến tranh chạy sang Đức xin tị nạn, gọi là tường nhân. München lại một lần nữa đón nhận người Việt tỵ nạn là "*tường nhân* Việt Nam. (toàn tiểu bang Bayern/ Bavaria khoảng 13.000 người Việt). Lịch sử München/ Munich là thủ phủ của tiểu bang Bayern diện tích 310,46 km², dân số 1.315476 (Juni 2008), người Việt Nam khoảng 3405 người. Mật độ trung binh 4238/ km². Nhiều cảnh đẹp có dòng sông Isar dài 13,7 km, nước trong xanh thơ mộng lững lờ chảy qua. München là trung tâm văn hóa và nghệ thuật. Thành phố này là nơi của những người làm nên lịch sử như: nhà bác học Einstein, cha đẻ của thuyết tương đối, và nhà độc tài Đức quốc xã Adolf Hitler đã gây ra thế chiến thứ hai, cũng là nơi xuất thân người cha nhân từ Đức Giáo Hoàng Joseph Ratzinger Biển Đức 16. (Benedict)
Từ năm 1158 thời Bá tước Heinrich der Lưwe cho xây một cầu mới qua sông Isar chổ cầu Ludwig (*Ludwigsbrücke*) ngày nay. Và đã phá chiếc cầu của Giám mục gần Unterfưhring(Feringa). Nhờ chiếc cầu này việc buôn bán muối có lợi. München nhận được quyền họp chợ, quyền phát hành tiền và quyền thu thuế do sự đồng ý hoàng đế Friedrich Barbarossa. Nhưng mãi đến 1214 chính thức được nhiều người lui tới buôn bán đóng thuế. Từ năm 1324-1350, thời vua Ludwig. München trở thành trung tâm văn hóa, trù phú của Âu Châu. Từ năm 1913 đến 1918, đệ nhất thế chiến cũng là thời gian chấm dứt triều đại Vua Ludwig đệ tam. Sau cuộc Cách mạng 1918, tiểu bang Bayern tự trị được thành lập với màu cờ xanh trắng. Dinh Thủ tướng đặt ở đây. Diện tích München rộng 31.041ha, bao gồm các phần diện tích: 44% thương xá, dinh thự, nhà, vườn. 16,9% nông nghiệp,16.5% giao thông, 14,7% các vùng dùng để nghĩ ngơi 4.4% là rừng, 1.2% hồ nước và 2.2% dùng cho các mục đích khác. Ranh giới thành phố dài 117.4 km. Chiều dài từ Bắc đến Nam là 21 km, từ Đông sang Tây là 27 km.
Đệ nhị thế chiến bùng nổ ngày 01.9.1939. München bị không quân Anh Mỹ ném bom từ 05.6.1940, hàng ngày dân chúng phải chạy trốn bom đạn, kéo dài đến kết thúc chiến tranh 30.4.1945. Quân đội Mỹ giải phóng München khỏi quân Đức quốc xã Hitler. 22.346 người lính và 6632 người dân bị thiệt mạng, 16.000 người bị thương, hơn 16.000 vụ cháy lớn, thành phố hư hại 45%. Nhiều lâu đài, nhà thờ cổ bị tàn phá hơn 100.000 m³ gạch ngói đổ nát phải dọn dẹp...giải phóng được 80.000 tù nhân bị giam giữ. Chiến tranh chấm dứt hậu qủa rất bi thảm, tài sản bị hư hại, đàn bà phải lao động nặng bằng tay chân, dọn dẹp và xây dựng. Đoàn người hồi cư quần áo rách rưới, thiếu lương thực, đói khổ nhiều người phải đi nhặt từng tàn thuốc để hút, lấy thịt từ những con ngưạ chết thối để ăn, và ngửa tay xin từng thỏi Chocolate của quân đội Mỹ! Nhưng vì danh dự dân tộc Đức đã vùng dậy, họ làm việc cho tới khi đôi bàn tay rướm máu, không mặc cảm thua trận, cùng nhau xây dựng quê hương, những di tích lịch sử bị hư được xây lại, không làm mất đi nét cổ kính của thời xa xưa. Hệ thống xã hội y tế, giáo dục, kinh tế phục hồi mau chóng vững mạnh hơn 20 năm sau.
Ngày 20.12.1965 ông Thị trưởng Hans-Jochen Vogel nộp đơn xin tổ chức Thế vận hội Olympic hè 1972. Ngày 26.4.1966, Uỷ Ban thế Vận Hội chọn Munich. Làng thế vận hội xây 2 khu dành cho nam và nữ tham dự thế vận hội 1972. Khu nữ nằm trên đường Georg-Brauchle-Ring cho 1800 lực sĩ, nay là khu học xá sinh viên. Khu Nam có thể chứa 9000 lực sĩ. Làng thế vận hội có những đồi cao, suối nước đẹp hữu tình, nhưng nỗi buồn còn lại là 2 tấm bảng ghi dấu hai ngôn ngữ Đức và Do Thái ở đường Connolly.Strasse tưởng niệm 9 lực sĩ Do Thái bị quân khủng bố Palestine bắt làm con tin bị giết chết ngày 05.9.1972. Vụ khủng bố này tất cả 4 người Palestine và 1 người cảnh sát thi hành nhiệm vụ giải cứu con tin thiệt mạng. Olympiazentrum hàng năm hơn 700.000 người đến thăm, du khách ở xa có thể nhìn thấy tháp cao 290 mét, trên tháp có nhà hàng quay theo tốc độ khác nhau: 35, 53, hay 72 phút một vòng. Ngồi uống cà-phê xem bao quát quang cảnh Munich, rõ nhất là nhà máy sản xuất xe BMW nổi tiếng thế giới với hơn 35.000 người làm việc. Munich mùa hè nắng ấm nhiều hoa nở rất đẹp. Từ vườn Anh quốc (English Garten) dọc theo dòng sông Isar hai bên có những bãi cát trắng hay cỏ xanh mượt, những nơi để nướng thịt, chơi thể thao. Khu FKK, tạm dịch là "văn hóa khỏa thân" người tắm, phơi nắng giống như người thời tiền sử. Trên dòng sông nầy có bến "Isarfloßlände" có thể đi bằng bè gỗ trong mùa hè từ Wolfratshausen đến München. Người Việt đến tiểu bang Bayern tỵ nạn, phải đến München thời gian ngắn để chuyển tiếp đi các trại. Lúc đầu vì ngôn ngữ và chưa có phương tiện để đi chơi các danh lam thắng cảnh, lâu đài, di tích lịch sử của München. Gần 30 năm ở München, chúng tôi biết rõ hơn những thành phố lớn Việt Nam. Mùa hè cưỡi xe đạp dọc theo sông Isar rất thú vị nhờ gió mát, có thể đến từng hang cùng ngõ hẹp. Quanh năm tham dự những lễ hội của địa phương, đôi khi hướng dẫn bạn bè từ phương xa tới cho biết danh lam thắng cảnh. Tôi đọc bài của vài người không sống ở Munich viết về Munich, với cái nhìn của một du khách còn thiếu sót, nên tôi viết để đóng góp thêm dù không thể dài dòng văn tự nhiều chi tiết.
Du khách đến trung tâm thành phố thấy 2 cái tháp hình củ hành sừng sững của nhà thờ Đức Bà (Frauenkirche/ Church of Our Lady) xây từ năm 1468, cổng thành Sendlinger Tor còn lại từ năm 1318. Trên Tòa thị chính (Neues Rathaus/New Town Hall) cái đồng hồ Glockenspiel/carillon) năm 1683. Hàng ngày lúc 11 giờ và 12 giờ, đồng hồ chuyển động, các tượng chạy theo tiếng nhạc. Quảng trường Marienplatz có Mariensaule (Mary�s Colum) xây năm 1638 thời Hoàng Tử Maximilian đệ nhất, đánh dấu giai đoạn thân thiện với Thụy Điển/Schweden, trên đầu cột đồng cao có tượng thánh bảo trợ Bavariae nhìn về hướng Đông, chân cột bằng đá cẩm thạch đỏ, bốn góc có các tượng thiên thần nhỏ tượng trưng: Rồng Drachen là đói, Sư tử Lưwen là chiến tranh, Basiliken là bệnh dịch hạch. Rắn Schlange là sự mất niềm tin, tà giáo. Altes Rathaus (Old Town Hall) năm 1460. St Michaels Kirche (thế kỷ 16), St Peter Kirche (tk thứ 12), Stadtmuseum (tk.15) rạp hát quốc tế National Theatre hơn 2000 chỗ nhà hát Hoàng Gia (Residentztheater). Bảo tàng sưu tập nghệ thuật cổ điển: Alte Pinakothek, Neu Pinakothek, Lenbachhaus Siemens Museum (1847) Sở bưu điện chính (1747) Theatinerkirche (1662), viện bảo tàng Glyptothek, Viện Bảo Tàng (Deutsches Museum/German Museum), nằm trên đảo nhỏ của dòng sông Isar xây trước năm 1925, rộng 40.000 m2, trưng bày đủ loại về khoa học kỹ thuật, vật lý, thiên văn, hàng hải, không gian...chiếc hỏa tiển V2 còn đó, do nhà bác học Wernher von Braun (1912--†1977) chế loại V1 đầu tiên bắn vào Anh quốc ngày 16.6.1944 đến ngày 08.9.1944. Loại V2 nguy hiểm hơn chứa 800 kilo thuốc nổ bay xa 2000 dặm. Hai loại hỏa tiển V1 & V2 thời đệ nhị thế chiến làm cho Anh Quốc mất ăn mất ngủ, thành phố London bi tàn phá. Von Braun cũng là cha đẻ chương trình không gian Hoa Kỳ với chuyến bay đầu tiên Appolo ngày 27.10.1962 thành công.
Schwabing là khu Đại Học, đường Leopold dài nhiều cây cao rợp bóng mát mùa hè thơ mộng, có cổng chiến thắng Siegestor (Triumphal Arch) buổi tối hai bên đường có bán cà-phê, kem, bia và nhiều nhà hàng sang trọng. Đại học Ludwig Maximilians lâu đời từ năm 1826. Đại học kỹ thuật (1868) Đại học Kịch nghệ (1872)...Từ thế kỷ thứ 19 rất nhiều Đại học đầy đủ các ngành. Đại học nông nghiệp Weihenstephan (1930) chuyên ngành nấu bia, Đại học âm nhạc và kịch nghệ (1830), Đại học quân sự (1974), Đại học triết (1925), Đại học chính trị (1950), Đại học Y, Nha và Dược khoa, nhiều bệnh viện nổi tiếng của trường Đại học y khoa. Năm 1972 có thêm Đại học thực hành (FH) nhiều phân khoa, ngoài ra còn có nhiều Đại học tư nhân
Thư viện (Staatsbibliothek) từ 1806 lưu trữ hơn 7 triệu tác phẩm, và tài liệu quý giá. Sở thú Hellabrunn năm 1911 chia làm nhiều khu, hơn 5000 thú khác nhau trên thế giới. Phim trường Bavaria, xây năm 1919 rộng 320.00om². Những lâu đài cổ như: Nymphenburg (1761), Schloss Blutenburg (tk.15), Schloss Fürstenried.(tk.17) Alterhof (tk.12) Altes Schloss Schleißheim (tk.16). Trong những lâu đài, nhà thờ có rất nhiều tranh, đồ cổ, tượng điêu khắc công phu mạ vàng lộng lẫy.
Hệ thống lưu thông công cộng tạo thành một cái lưới rộng lớn 93 km, tàu điện ngầm U bahn có từ U1 đến U8. Tàu điện S Bahn nối tiếp từ trung tâm ra ngoại ô xa từ S1 đến S8. (sẽ mở thêm S và U Bahn). Ngoài ra còn có nhiều tuyến đường xe Tram và Bus. Hàng năm có nhiều lễ hội, Đại hội Opera München, liên hoan phim, nhưng nỗi bật nhất là lễ hội Oktoberfest. Theo lịch sử Hoàng tử Ludwig (sau nầy là vua Ludwig đệ nhất) cưới Công chúa Therese von Sachsen-Hildburghauen ngày 12.10.1810. Nhà vua cho mở tiệc tùng linh đình trong 5 ngày khoản đãi dân chúng vui chơi ăn uống và tổ chức đua ngựa trên đồng cỏ trước cửa ngõ của thành phố, để kỷ niệm ngày cưới của Hoàng tử hàng năm thường tổ chức lễ hội ăn uống, đua ngựa...Dân chúng ngưỡng mộ Công chúa Therese, nên lấy tên Công chúa ghép với chữ Wiese nên gọi đồng cỏ là Theresewiese hay nói ngắn gọn là "Wiesn" rộng 42 Hektar (0,42 km²) nơi nầy đã trở thành điạ danh tổ chức lễ bia tháng 10. Hàng năm chỉ sử dụng diện tích vào khoảng 26 đến 31 Hektar. Từ năm 1818 có thêm các trò chơi đơn sơ như những chiếc đu cho trẻ em và những lều nhỏ để quan khách ngồi uống bia. Từ năm 1870 kinh tế phát triển người ta bắt đầu dựng những lều bia lớn, thu hút nhiều người đến với nhiều trò vui chơi được mở rộng, nhiều gian hàng bán đồ chơi, hàng kỷ niệm...
Tiểu bang Bayern có hơn 300 hãng Bia sản xuất theo truyền thống lâu đời, trong mùa lễ hội chỉ có 14 lều bia lớn, nổi tiếng được nhiều người biết như: Augustiner (1328) hình các thầy dòng; Paulaner(1516) nhãn hiệu nhà thờ Đức bà, Spaten (1397) hình cái xẻng, Lưwenbräu hình con Sư tử. Mỗi lều bia rộng lớn trang trí khác nhau, năm 1913 hãng bia Pschorr đã có lều lớn nhất 12.000 chỗ lều của Hofbräu 10.000 chỗ. 16 ngày lễ hội hàng năm sinh hoạt của thành phố náo nhiệt hơn, tàu điện ngầm U Bahn cứ 5 phút một chuyến, giải quyết lưu thông mau chóng, nhân viên trật tự làm nghiêm túc tránh trường hợp bị say rượu, té xuống đường hầm gây tai nạn.16 ngày lễ hội, hàng triệu người tham dự số tiền thâu gần 1 tỉ Euro. Nhà của hãng bia Hofbräuhaus xây năm 1592, tu sửa nhiều lần, du khách thường đến thưởng thức món dồi trắng "Weißwurt" nổi tiếng từ năm 1857 biến chế tử thịt bê thui, mỡ heo và gia vị ăn với loại senf ngọt, uống Weißbier. Hay món đùi heo nướng với cãi chua trắng. Nơi nầy mỗi ngày lễ lớn bán hết 10.000 lit bia.
Người Việt đến từ năm 1979 phần lớn đã hội nhập tốt đẹp, đi làm cho hãng xưởng có đời sống ổn định mua nhà riêng, nhiều người đã về hưu non, vui hưởng tuổi già *suy ngẫm về nhân tình thế thái, cõi nhân sinh và* hãnh diện con cháu thành đạt. V*iên mãn cuộc sống, là điểm dừng của tham vọng, để tâm hồn thanh thản, không bao giờ quên những ân tình của đời đã trao.*

Nguyễn Quý Đại

Tài liệu tham khảo
Münchener stadt - geschichte (Sielinde Kưhle)
Munich ( insight guides)
München ( von Lillian Schacherl und Josef H. Biller

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: http://chimviet.free.fr
Được bạn: Thanh Vân đưa lên
vào ngày: 8 tháng 6 năm 2009